

Số: *M306* /CT-TTHT
V/v giải đáp chính sách thuế

Hà Nội, ngày *22* tháng *3* năm 2017

Kính gửi: Công ty cổ phần chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương
(Địa chỉ: tầng 2&3 tòa nhà Machico building, số 444 Hoàng Hoa Thám,
Phường Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội)
MST: 0102121412

Cục thuế TP Hà Nội nhận được công văn hỏi số 24/CV-TH-APEC2017 không ghi ngày và công văn bổ sung hồ sơ số 32 ngày 27/02/2017 của Công ty cổ phần chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương (sau đây gọi tắt là Công ty) hỏi về chính sách thuế, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ tiết c khoản 8 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 hướng dẫn thi hành Luật Thuế Giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều về đối tượng không chịu thuế GTGT:

“c) Kinh doanh chứng khoán bao gồm: Môi giới chứng khoán, tư doanh chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán, lưu ký chứng khoán, quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, quản lý công ty đầu tư chứng khoán, quản lý danh mục đầu tư chứng khoán, dịch vụ tổ chức thị trường của sở giao dịch chứng khoán hoặc trung tâm giao dịch chứng khoán, dịch vụ liên quan đến chứng khoán đăng ký, lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, cho khách hàng vay tiền để thực hiện giao dịch ký quỹ, ứng trước tiền bán chứng khoán và hoạt động kinh doanh chứng khoán khác theo quy định của pháp luật về chứng khoán.

Hoạt động cung cấp thông tin, tổ chức bán đấu giá cổ phần của các tổ chức phát hành, hỗ trợ kỹ thuật phục vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến của Sở Giao dịch chứng khoán.”

- Căn cứ khoản 19 Điều 6 Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCNVN thông qua ngày 29/6/2006 quy định về kinh doanh chứng khoán:

“19. Kinh doanh chứng khoán là việc thực hiện nghiệp vụ môi giới chứng khoán, tư doanh chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán, lưu ký chứng khoán, quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, quản lý danh mục đầu tư chứng khoán”

- Căn cứ Luật số 62/2010/QH12 ngày 01/7/2011 của Quốc hội sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán, quy định: *“môi giới chứng khoán là việc làm trung gian thực hiện mua, bán chứng khoán cho khách hàng.”*

- Căn cứ khoản 3 Điều 5 Thông tư số 211/2012/TT-BTC ngày 05/12/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 90/2011/NĐ-CP ngày 14/11/2011 của Chính phủ về phát hành trái phiếu doanh nghiệp quy định về các phương thức phát hành trái phiếu tại thị trường trong nước:

“3. Đại lý phát hành trái phiếu

a) Tùy theo tính chất của việc phát hành trái phiếu, doanh nghiệp phát hành lựa chọn đại lý đủ điều kiện để làm dịch vụ đại lý phát hành hoặc đồng thời làm đại lý phát hành và đại lý thanh toán lãi, gốc trái phiếu.

b) Đối tượng tham gia đại lý phát hành gồm các công ty chứng khoán, tổ chức tín dụng và các định chế tài chính khác được phép cung cấp dịch vụ đại lý phát hành theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Quy trình đại lý phát hành trái phiếu thực hiện theo thỏa thuận giữa doanh nghiệp phát hành và tổ chức đại lý phát hành theo quy định của pháp luật và thông lệ của thị trường.

d) Doanh nghiệp phát hành phải ký hợp đồng đại lý phát hành với các tổ chức đại lý phát hành. Hợp đồng đại lý phát hành phải bao gồm một số nội dung cơ bản sau:

- Tên, địa chỉ, người đại diện hợp pháp của doanh nghiệp phát hành và của tổ chức đại lý phát hành;

Hình thức đại lý;

Khối lượng phát hành qua đại lý;

- Điều kiện, điều khoản trái phiếu;

Quyền lợi và nghĩa vụ của các bên liên quan;

Nguyên tắc xử lý khi có tranh chấp xảy ra;

- Phí đại lý phát hành do hai bên tự thỏa thuận căn cứ vào tính chất của việc phát hành trái phiếu.”

- Căn cứ công văn số 6440/UBCK-PTTT ngày 13/10/2015 của Ủy ban chứng khoán nhà nước về hoạt động tư vấn phát hành, đại lý phát hành, đại lý đăng ký lưu ký trái phiếu, trong đó các hoạt động này được Ủy ban chứng khoán nhà nước xác nhận là các hoạt động đã được quy định theo các văn bản pháp luật về chứng khoán.

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty ký hợp đồng làm dịch vụ tư vấn phát hành trái phiếu, dịch vụ đại lý phát hành trái phiếu, dịch vụ đại lý đăng ký lưu ký trái phiếu với khách hàng thì hoạt động tư vấn phát hành, đại lý phát hành và đại lý lưu ký trái phiếu thuộc hoạt động kinh doanh chứng khoán, là đối tượng không chịu thuế GTGT theo hướng dẫn tại tiết c khoản 8 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC. Đối với các dịch vụ không phù hợp với quy định của Luật chứng khoán thì áp dụng thuế suất thuế GTGT là 10%.

Cục thuế TP Hà Nội thông báo để Công ty được biết và thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KT4;
- Phòng Pháp Chế;
- Lưu: VT, TTHT(2) (6/3)

